

H. BND xã Sơn Lang

(Kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND)

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-UBND ngày 11 /01/2023 của UBND xã Sơn Lang)

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	6.335.843	Tổng số chi	6.335.843
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1.451.000	I. Chi đầu tư phát triển	120.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	243.000	II. Chi thường xuyên	6.124.599
III. Thu bổ sung	4.641.843	- Chi lương	3.518.945
- Thu bổ sung cân đối	4.641.843	- Chi hoạt động	1.411.154
- Thu bổ sung có mục tiêu	0	- Tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương	55.000
IV. Thu chuyển nguồn	0	- Chi từ nguồn tăng thu	1.139.500
		III. Dự phòng	91.244

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND xã Sơn Lang)

Đơn vị: 1.000 đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2023	
		Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2
A	Thu NSNN theo dự toán huyện giao	1.694.000	6.335.843
I	Các khoản thu 100%	1.451.000	1.451.000
1	Phí, lệ phí	66.000	66.000
-	Phí, lệ phí	44.000	44.000
-	Lệ phí môn bài	22.000	22.000
2	Thuế giá trị gia tăng	300.000	300.000
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.030.000	1.030.000
-	Thuế TNCN thu từ kinh doanh cá thể	130.000	130.000
-	Thuế TNCN thu từ chuyển nhượng BĐS	900.000	900.000
5	Thuế môn bài		
5	Thu đóng góp của nhân dân theo quy định		
6	Thu khác và phạt	50.000	50.000
7	Lệ phí trước bạ		
-	Lệ phí trước bạ nhà, đất		
8	Thu khác về thuế		
9	Thu phạt trật tự ATGT	5.000	5.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	243.000	243.000
1	Các khoản thu phân chia	243.000	243.000
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.000	3.000
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
-	Lệ phí trước bạ	120.000	120.000
-	Thuế tài nguyên		
-	Thu tiền sử dụng đất	120.000	120.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
III	Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	0	4.641.843
1	Thu bổ sung cân đối		4.641.843
2	Thu bổ sung có mục tiêu		
B	Tăng thu cân đối NSNN 2023 tăng so 2022	0	1.139.500
1	Bố trí huấn luyện DQTV theo NQ 285/NQ-HĐND năm 2023		210.270
2	Bố trí chi phụ cấp theo NQ 136 năm 2023		804.840
3	Còn lại		124.390

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND xã Sơn Lang)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	6.335.843	120.000	6.215.843
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục	57.000		57.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0
3	Chi y tế	48.276		48.276
4	Chi văn hóa, thông tin	24.972		24.972
5	Chi phát thanh, truyền thanh	10.000		10.000
6	Chi thể dục thể thao	14.826		14.826
7	Chi bảo vệ môi trường	60.000		60.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	199.174	120.000	79.174
9	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.796.753		5.796.753
11	Chi cho công tác xã hội	18.598		18.598
12	Chi khác	15.000		15.000
13	Dự phòng ngân sách	91.244		91.244